

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG  
THAM GIA GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG KHÓA K22-ĐN02/2025**

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ	Tỉnh/Tp hiện nay	Mã số HV
1	50332697	Lê Văn Hiền	17/07/1995	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-01
2	50332747	Nguyễn Thị Đức Hạnh	23/05/2000	Nữ	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-02
3	50332804	Phùng Thị Hiền Nhi	07/04/2005	Nữ	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-03
4	50358158	Hoàng Thanh Vũ	02/09/1998	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-04
5	50358172	Đặng Ngọc Hưng	26/05/1997	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-05
6	50358183	Lê Huy Hoàng	06/07/2000	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-06
7	50358227	Võ Hồng Tinh	09/04/2001	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-07
8	50358237	Nguyễn Văn Thành	18/08/1997	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-08
9	50358248	Nguyễn Minh Thương	28/10/2004	Nam	Quảng Nam	Đà Nẵng	K22ĐN02-09
10	50544847	Nguyễn Văn Hậu	08/10/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-10
11	50333488	Trần Tiến	08/02/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-11
12	50333559	Nguyễn Văn Diên	28/09/1999	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-12
13	50333562	Nguyễn Thái An	17/02/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-13
14	50333579	Trần Đình Tâm	12/10/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-14
15	50333596	Đặng Văn Cường	11/10/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-15
16	50333604	Trần Đình Kiên	14/04/1992	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-16
17	50333606	Phan Đình Quốc	25/10/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-17
18	50333836	Hán Duy Cường	22/08/2005	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-18
19	50333861	Hồ Thế Thành	14/08/1998	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-19
20	50333899	Nguyễn Hữu Vương	03/12/1999	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-20
21	50333914	Nguyễn Xuân Tâm	26/06/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-21
22	50334004	Đặng Đình Đức	01/07/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-22
23	50334184	Trần Nhật Huy	20/09/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-23
24	50334194	Nguyễn Việt Tiến	07/08/2003	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-24
25	50334317	Nguyễn Lê Nam Trung	03/10/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-25
26	50334364	Nguyễn Văn Tiến	14/06/2000	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-26
27	50334447	Trần Trung Hường	08/12/1990	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-27
28	50354234	Lê Thanh Hùng	19/09/1989	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-28
29	50354251	Trần Văn Đan	19/10/1988	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-29
30	50354288	Trần Văn Tịnh	12/10/2000	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-30
31	50354316	Trần Nam Thắng	26/02/1996	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-31
32	50354331	Thiều Sinh Tăng	25/03/1995	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-32
33	50354351	Hoàng Văn Thế	15/08/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-33
34	50354352	Phạm Trường Toại	19/02/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-34
35	50354389	Lê Văn Đông	22/09/1995	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-35
36	50354422	Phan Như Thuật	26/12/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-36
37	50354471	Nguyễn Tiến Định	16/08/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-37
38	50354489	Nguyễn Văn Tú	10/10/1993	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-38
39	50354493	Trần Minh Trọng	04/12/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-39
40	50354549	Trần Trung Đức	25/07/2005	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-40
41	50354558	Phạm Văn Hòa	23/11/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-41

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ	Tỉnh/Tp hiện nay	Mã số HV
42	50354566	Phan Văn Quý	28/08/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-42
43	50354569	Nguyễn Văn Lành	26/12/1990	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-43
44	50354608	Lê Công Chính	05/09/1988	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-44
45	50354675	Mai Chân Lý	10/04/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-45
46	50354679	Mai Phương Dung	23/01/1999	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-46
47	50354682	Phạm Thạch Hà	02/12/1995	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-47
48	50354686	Mai Anh Tuấn	27/03/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-48
49	50354762	Trương Văn Hưng	29/07/1998	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-49
50	50354763	Nguyễn Phúc Tuấn	20/03/1995	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-50
51	50354770	Nguyễn Trọng Hải	20/06/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-51
52	50354822	Trần Văn Hợp	10/03/1991	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-52
53	50354845	Nguyễn Bá Bình	13/11/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-53
54	50354896	Nguyễn Xuân Báo	25/10/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-54
55	50354899	Nguyễn Hữu Nhân	26/10/1993	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-55
56	50354905	Nguyễn Hữu Anh	17/10/2000	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-56
57	50354913	Nguyễn Đức Nhân	26/06/2004	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-57
58	50354914	Lê Văn Quỳnh	21/08/1992	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-58
59	50354966	Lê Hồng Huệ	10/11/1993	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-59
60	50354991	Trần Tuấn Vũ	24/02/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-60
61	50355040	Trần Hữu Đạt	03/03/1993	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-61
62	50355042	Lê Hữu Yên	10/04/1991	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-62
63	50355053	Trần Văn Quang Vinh	17/12/2005	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-63
64	50355158	Lưu Văn Thông	02/04/1989	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-64
65	50355164	Nguyễn Lê Lai	26/01/2002	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-65
66	50355171	Dương Chí Chung	08/08/1997	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-66
67	50355188	Nguyễn Công Bằng	06/05/2001	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-67
68	50355207	Trần Tiến Dũng	04/07/1995	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-68
69	50355209	Nguyễn Văn Huy	17/03/1995	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-69
70	50355271	Trần Anh Tuấn	05/07/1989	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-70
71	50355312	Nguyễn Văn Ngọc	28/04/1992	Nam	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	K22ĐN02-71
72	50335614	Lê Văn Công	12/08/2005	Nam	Kon Tum	Quảng Ngãi	K22ĐN02-72
73	50335616	Y Hoài	19/08/1992	Nữ	Kon Tum	Quảng Ngãi	K22ĐN02-73
74	50548689	Đỗ Văn Ngọc	03/08/1990	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-74
75	50332929	Nguyễn Thị Nhi	03/03/1996	Nữ	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-75
76	50332939	Lê Thị Minh Vân	19/08/1998	Nữ	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-76
77	50332959	Trần Thị Tinh	07/07/2005	Nữ	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-77
78	50333018	Nguyễn Tấn	10/06/1997	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-78
79	50333081	Bùi Thị Hà	15/08/1998	Nữ	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-79
80	50358307	Nguyễn Thanh Văn	15/10/1998	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-80
81	50358323	Phạm Tấn Nhân	13/08/1999	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-81
82	50358332	Từ Ngọc Ân	10/09/1995	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-82
83	50358348	Nguyễn Chinh	11/02/1994	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-83
84	50358349	Dương Tấn Vinh	20/02/2000	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-84

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ	Tỉnh/Tp hiện nay	Mã số HV
85	50358375	Võ Đình Vỹ	10/07/1993	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-85
86	50358424	Phạm Thanh Tùng	09/06/1996	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-86
87	50358433	Dương Trần Minh Khiêm	28/06/1999	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-87
88	50358434	Lê Hoài Nhật	28/03/1994	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-88
89	50358461	Trương Quang Thanh	29/11/1988	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-89
90	50358465	Phạm Tấn Sơn	17/10/1997	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-90
91	50358467	Phạm Ngọc Dũng	21/01/1999	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-91
92	50358475	Phạm Văn Tài	16/10/2002	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-92
93	50358476	Nguyễn Thành Vận	26/12/2001	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-93
94	50358494	Lê Trung Hiếu	07/02/1991	Nam	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	K22ĐN02-94
95	50535140	Trần Quốc Chung	23/04/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-95
96	50330010	Nguyễn Thọ Hải	10/01/1990	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-96
97	50330014	Nguyễn Văn Túy	01/05/1997	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-97
98	50330018	Nguyễn Văn Tâm	15/06/1994	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-98
99	50330019	Nguyễn Đăng Thắng	11/12/1993	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-99
100	50330030	Nguyễn Hữu Tuấn	20/02/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-100
101	50330033	Nguyễn Thị Dịu	09/06/1999	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-101
102	50330045	Nguyễn Thọ Xuân	25/02/1990	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-102
103	50330050	Võ Quang Phúc	13/10/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-103
104	50330054	Bùi Thị Hậu	26/08/1993	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-104
105	50330057	Võ Xuân Quý	15/01/2002	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-105
106	50330070	Nguyễn Xuân Thành	29/05/2002	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-106
107	50330100	Võ Văn Tư	09/11/1990	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-107
108	50330119	Nguyễn Bá Hoàn	17/07/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-108
109	50330125	Phạm Phú Hải	15/03/1991	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-109
110	50330153	Hoàng Đình Dương	23/05/1998	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-110
111	50330178	Võ Chiến Trường	08/06/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-111
112	50330205	Trần Văn Trung	03/04/1990	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-112
113	50330207	Nguyễn Văn Nghĩa	02/06/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-113
114	50330211	Phạm Văn Hải	02/10/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-114
115	50330268	Võ Danh Sỹ	20/01/1998	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-115
116	50330356	Ngô Văn Nhân	22/02/2003	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-116
117	50330383	Ngô Thị Hằng	25/09/1997	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-117
118	50330458	Phùng Thị Trà My	11/06/1997	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-118
119	50330463	Lại Tấn Linh	15/03/2000	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-119
120	50330511	Hoàng Đức	15/05/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-120
121	50330548	Nguyễn Trung Kiên	17/04/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-121
122	50330598	Hoàng Minh Chiến	04/10/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-122
123	50330601	Đoàn Hải Đăng	14/11/1999	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-123
124	50330706	Từ Công Hoan	24/05/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-124
125	50330710	Võ Ngọc Tiến	25/06/1999	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-125
126	50330717	Nguyễn Văn Phương	26/01/1998	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-126
127	50330737	Nguyễn Đức Huy	27/11/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-127

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ	Tỉnh/Tp hiện nay	Mã số HV
128	50330761	Trần Nam Quyền	31/05/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-128
129	50330775	Mai Thị Bích Thủy	10/04/2003	Nữ	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-129
130	50330844	Hà Hải Dương	26/10/1991	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-130
131	50330871	Hoàng Văn Thiên	29/01/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-131
132	50330886	Ngô Bảo Sơn	14/09/2000	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-132
133	50330940	Hoàng Phương Nam	03/03/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-133
134	50356205	Nguyễn Ngọc Nam	23/03/2000	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-134
135	50356206	Trần Quang Chuẩn	30/12/1992	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-135
136	50356219	Hoàng Thanh Hùng	08/10/1992	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-136
137	50356220	Hoàng Văn Đức	10/03/1992	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-137
138	50356222	Nguyễn Phúc	11/08/1997	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-138
139	50356229	Phạm Văn Bảy	02/10/1990	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-139
140	50356247	Phan Tuấn Anh	03/09/1994	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-140
141	50356250	Phạm Văn Khang	17/06/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-141
142	50356268	Mai Tuấn Vũ	12/12/1994	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-142
143	50356271	Nguyễn Văn Quang	18/09/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-143
144	50356272	Phạm Anh Dương	02/12/2003	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-144
145	50356313	Nguyễn Việt Phong	20/02/2002	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-145
146	50356314	Trần Mạnh Hùng	12/04/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-146
147	50356346	Ngô Văn Nhã	16/06/1994	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-147
148	50356348	Trương Thanh Kiếm	23/05/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-148
149	50356363	Hoàng Đức	24/04/1994	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-149
150	50356408	Ngô Văn Ngọc	10/03/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-150
151	50356413	Trần Văn Nhân	27/08/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-151
152	50356418	Ngô Văn Đình	15/01/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-152
153	50356421	Nguyễn Anh Hùng	01/05/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-153
154	50356422	Mai Văn Duẩn	13/12/2003	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-154
155	50356427	Trương Văn Hải	28/08/1993	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-155
156	50356448	Nguyễn Văn Thìn	13/07/2000	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-156
157	50356458	Nguyễn Văn Ninh	23/11/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-157
158	50356467	Trần Vũ Thuật	09/01/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-158
159	50356472	Phan Đình Thành	30/09/1999	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-159
160	50356473	Trần Quang Tú	10/08/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-160
161	50356475	Đỗ Đức Phê	07/06/1995	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-161
162	50356476	Trần Văn Phi	12/06/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-162
163	50356490	Hoàng Văn Hải	22/02/1997	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-163
164	50356494	Nguyễn Văn Thìn	21/08/2000	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-164
165	50356504	Đậu Ngọc Hằng	18/10/2000	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-165
166	50356526	Hoàng Quảng Đại	05/07/2003	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-166
167	50356545	Nguyễn Đăng Công	23/01/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-167
168	50356559	Nguyễn Văn Toàn	15/05/1996	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-168
169	50356565	Nguyễn Việt Lâm	15/11/1991	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-169
170	50356582	Hoàng Văn Bình	20/01/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-170

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ	Tỉnh/Tp hiện nay	Mã số HV
171	50356606	Nguyễn Tất Thành	06/06/1997	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-171
172	50356722	Trần Duy Khang	01/05/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-172
173	50356743	Phạm Thành Đại	13/05/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-173
174	50356762	Hoàng Linh Pháp	26/04/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-174
175	50356769	Trần Anh Tiến	26/02/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-175
176	50356771	Nguyễn Minh Tùng	04/05/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-176
177	50356788	Nguyễn Văn Phương	08/10/1991	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-177
178	50356793	Hoàng Lâm Bảo Anh	27/06/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-178
179	50356801	Lương Hồng Long	22/11/1997	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-179
180	50356806	Phạm Ngọc Tú	13/12/2003	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-180
181	50356807	Trương Quang Thường	21/06/2001	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-181
182	50356810	Võ Tùng Lâm	07/06/1990	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-182
183	50356960	Nguyễn Thế Anh	28/05/2005	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-183
184	50356973	Nguyễn Hoàng Hoà	20/09/2004	Nam	Quảng Bình	Quảng Trị	K22ĐN02-184
185	50331217	Nguyễn Thành Hợp	23/01/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-185
186	50331228	Phạm Tài An	17/01/1994	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-186
187	50331236	Hà Ngọc Đại	29/09/2000	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-187
188	50331270	Nguyễn Hữu Thành	25/10/1995	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-188
189	50331311	Hồ Minh Thương	10/03/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-189
190	50331326	Nguyễn Văn Vân	16/07/2000	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-190
191	50331332	Hoàng Anh Duy	15/07/2000	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-191
192	50331338	Hoàng Nhật Nam	03/04/2000	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-192
193	50331355	Phạm Văn Trung	11/06/2000	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-193
194	50331370	Lê Văn Tri	28/05/2005	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-194
195	50331391	Nguyễn Thị Ly	26/03/1996	Nữ	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-195
196	50331406	Nguyễn Đăng Hiệu	20/02/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-196
197	50331471	Lê Viết Tuấn	16/10/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-197
198	50331501	Hà Văn An	14/05/2002	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-198
199	50331537	Nguyễn Quang Trí	11/02/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-199
200	50331577	Nguyễn Văn Thi	10/01/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-200
201	50331638	Võ Tiên Thành	11/11/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-201
202	50331641	Trần Văn Hoan	15/12/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-202
203	50331687	Lê Huy	07/12/1991	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-203
204	50331693	Trần Quốc Nhật	25/06/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-204
205	50331699	Nguyễn Văn Biên	22/04/1992	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-205
206	50331778	Dương Văn Trường	28/04/1992	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-206
207	50331826	Phạm Giang Trường	15/04/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-207
208	50331835	Dương Thế Tuấn	29/03/2003	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-208
209	50331841	Dương Văn Nhật Ánh	01/01/2004	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-209
210	50331888	Bùi Tấn Phát	14/04/2005	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-210
211	50331889	Bùi Xuân Long	05/11/2003	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-211
212	50331916	Nguyễn Văn Nhật	30/11/2005	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-212
213	50331956	Bùi Đình Hoàng	30/12/1999	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-213

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị nộp hồ sơ	Tỉnh/Tp hiện nay	Mã số HV
214	50331966	Nguyễn Công Quân	30/07/2002	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-214
215	50331968	Nguyễn Hữu Huy	10/06/2002	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-215
216	50332040	Lê Anh Vũ	10/05/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-216
217	50332046	Lê Minh Tâm	28/05/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-217
218	50332050	Trần Quang Chiến	06/09/2001	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-218
219	50357202	Lê Quốc Khánh	02/09/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-219
220	50357221	Nguyễn Trung Nhân	11/03/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-220
221	50357226	Hà Phi	29/01/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-221
222	50357231	Trần Văn Tuấn	22/12/1995	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-222
223	50357232	Lê Văn Hiếu	29/04/2003	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-223
224	50357285	Nguyễn Văn Thành	20/09/1994	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-224
225	50357302	Trần Văn Thanh	03/06/2003	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-225
226	50357304	Lê Văn Sơn	13/04/1998	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-226
227	50357305	Phạm Hoàng Minh	20/01/1998	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-227
228	50357310	Trương Văn Tinh	20/06/2005	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-228
229	50357322	Bùi Văn Thắng	14/05/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-229
230	50357358	Phan Văn Long	08/01/1994	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-230
231	50357390	Trần Vũ Mậu	24/10/1993	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-231
232	50357397	Nguyễn Văn Hùng	13/09/2004	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-232
233	50357408	Võ Văn Việt	14/08/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-233
234	50357419	Trần Ngọc Nghĩa	02/04/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-234
235	50357445	Trần Xuân Hào	25/01/1992	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-235
236	50357489	Nguyễn Xuân Tiệp	05/09/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-236
237	50357505	Hồ Văn Phương	01/06/1995	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-237
238	50357518	Dương Văn Lai	20/02/1990	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-238
239	50357544	Lê Văn Quốc	02/09/1995	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-239
240	50357545	Lê Công Minh	24/04/1997	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-240
241	50357562	Nguyễn Xuân Lộc	18/07/1992	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-241
242	50357580	Hà Như Giang	08/04/1996	Nam	Quảng Trị	Quảng Trị	K22ĐN02-242
243	50332238	Đỗ Thị Thùy Linh	02/01/1992	Nữ	Tp Huế	Tp Huế	K22ĐN02-243
244	50358001	Nguyễn Văn Bình	10/06/2001	Nam	Tp Huế	Tp Huế	K22ĐN02-244
245	50358004	Trần Thanh Đức	20/11/1999	Nam	Tp Huế	Tp Huế	K22ĐN02-245
246	50358015	Lê Việt Phúc	20/11/1997	Nam	Tp Huế	Tp Huế	K22ĐN02-246
247	50358023	Nguyễn Xuân Thiện	22/09/1995	Nam	Tp Huế	Tp Huế	K22ĐN02-247